

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

HỒ SƠ MẪU THUỘC LĨNH VỰC

ĐẤT ĐAI

HỒ SƠ ĐĂNG KÝ ĐO ĐẠC CẤP ĐỔI

HOÀN CÔNG NHÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc



BẢN VẼ XIN PHÉP XÂY DỰNG

TÊN CÔNG TRÌNH: NHÀ Ở RIÊNG LẺ Ở NÔNG THÔN

HẠNG MỤC: XÂY MỚI

CHỦ ĐẦU TƯ: TRẦN MINH CHÂU

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG: XÃ PHƯỚC THÁI, HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Long Thành, Tháng 03 năm 2019

Long Thành, ngày 03 tháng 4 năm 2019

BẢN SA

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
Số: 90.../GPXD

1. Cấp cho Ông: **TRẦN MINH CHÁU**.

- Địa chỉ: **Ấp Hiền Hòa, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.**

2. Được phép xây dựng công trình: **Nhà ở riêng lẻ.**

- Hồ sơ thiết kế do Chủ đầu tư thiết kế.

- Gồm các nội dung sau:

+ Vị trí xây dựng: **Thửa đất số 15 – tờ BĐDC số 55.**

+ Tại: **Xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.**

+ Cốt nền xây dựng công trình: **Cao 0.45 m (so với nền đất hiện hữu).**

+ Mật độ xây dựng: **26.3%.**

+ Chỉ giới đường đỏ: **Theo bản vẽ XPXD công trình được duyệt.**

+ Chỉ giới xây dựng: **Theo bản vẽ XPXD công trình được duyệt.**

+ Diện tích xây dựng tầng trệt: **130 m².**

+ Diện tích xây dựng tầng lầu: **91 m².**

+ Tổng diện tích sàn xây dựng: **221 m².**

+ Chiều cao tầng trệt: **3.6 m (so với cốt nền xây dựng công trình).**

+ Chiều cao tầng lầu: **3.6 m.**

+ Chiều cao công trình: **10.86 m (so với nền đất hiện hữu).**

+ Số tầng: **02 tầng (01 trệt, 01 lầu).**

+ Kết cấu: **Móng, cột BTCT; tường gạch, mái lợp tole.**

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: **Được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận QSDĐ-QSHNƠ và TSKGLVD số CD 070586 ngày 10/4/2017.**

4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên mà công trình chưa khởi công xây dựng thì phải xin gia hạn giấy phép./.

Nơi nhận: ~~KU~~

- Như trên;

- UBND xã Phước Thái;

- Chi Cục thực huyện T.T.

- Bộ phận Công khai sao đúng với bản chính

- Lưu VT.TU.

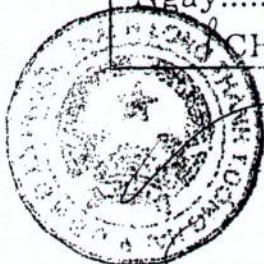
Số: 4199 Quyển: 02

Ngày: 06/06/2019

CHỦ TỊCH

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Phong An



Trần Thị Kim Ngân

ĐÃ THU LẤY PHÍ

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên kết.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Phải thông báo cho cơ quan cấp phép xây dựng đến kiểm tra khi định vị công trình, xây móng và công trình ngầm (như hầm vệ sinh tự hoại, xử lý nước thải...).
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho chính quyền sở tại trước khi khởi công xây dựng và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi nội dung trong giấy phép xây dựng thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép xây dựng.

GIA HẠN, ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP

1. Nội dung gia hạn, điều chỉnh:

.....
.....
.....
.....
.....

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

.....
.....
.....

Long Thành, ngày tháng năm 20.....

CHỦ TỊCH

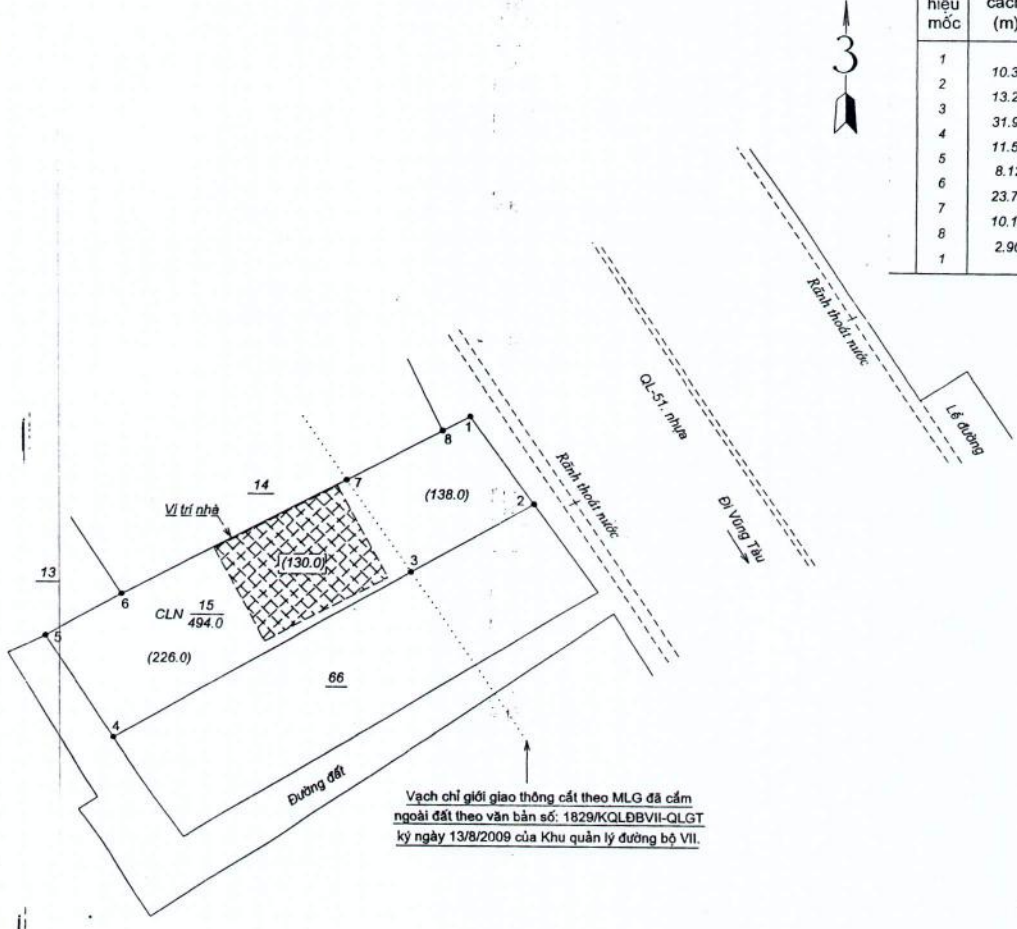
Người yêu cầu : Ông Trần Minh Châu

Địa điểm: xã Phước Thái - huyện Long Thành - tỉnh Đồng Nai.

Diện tích sử dụng: 494.0m2.

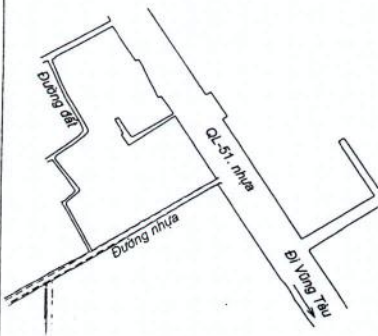
BẢNG KÊ TỌA ĐỘ
(Hệ VN2000, kinh tuyến trục 107° 45', múi chiếu 3°)

Số hiệu mốc	Khoảng cách (m)	Tọa độ		Chất liệu mốc
		X(m)	Y(m)	
1		1182714.97	419594.57	Góc tường
2	10.35	1182706.55	419600.59	Góc tường
3	13.24	1182699.96	419589.11	Chưa có mốc
4	31.91	1182684.09	419561.42	Góc tường
5	11.50	1182693.65	419555.02	Góc tường
6	8.12	1182697.67	419562.08	Góc tường
7	23.74	1182708.83	419583.03	Chưa có mốc
8	10.16	1182713.61	419592.00	Góc tường
1	2.90	1182714.97	419594.57	Góc tường



Vạch chỉ giới giao thông cất theo MLG đã cắm ngoài đất theo văn bản số: 1829/KQLĐBVII-QLGT ký ngày 13/8/2009 của Khu quản lý đường bộ VII.

SƠ ĐỒ CHỈ DẪN VỊ TRÍ TỶ LỆ 1/5.000



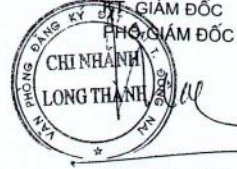
GHI CHÚ :

- Thửa đất thể hiện trên bản vẽ này được trích lục và đo hiện trạng thửa số 15 từ bản đồ số 55 bộ bản đồ địa chính xã Phước Thái, huyện Long Thành, được đo vẽ tháng 2 năm 2014, Có kiểm tra đối soát ngoài thực địa, về hình thể, ranh giới thửa đất phù hợp so với BĐDC, diện tích thửa đất không thay đổi so với BĐDC.
- Thửa đất số 15 là thửa chính thức, được giới hạn bởi các mốc (1, 2,, 8, 1) có diện tích: 494.0m2, mục đích sử dụng:
Trong đó:
+ Diện tích 138.0m2 nằm trong phạm vi hành lang an toàn công trình đường bộ.
+ Diện tích còn lại 356.0m2 (130.0m2 + 226.0m2) nằm trong quy hoạch đất nhà ở hiện hữu
- (Theo bản đồ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, được Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt tại Quyết định số 4628/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 và kế hoạch sử dụng đất năm 2020 huyện Long Thành được Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt tại Quyết định số 4383/QĐ-UBND ngày 31/12/2019)
- Bản vẽ này chỉ có giá trị thể hiện hình thể, ranh giới, diện tích thửa đất theo yêu cầu của Ông Trần Minh Châu tại hợp đồng số 931/20LT ngày 09/3/2020. Các mốc ranh giới do Ông Trần Minh Châu chỉ dẫn kèm theo biên bản kiểm tra hiện trạng nhà lập ngày 11/3/2020.
- Việc xác định tính pháp lý về quyền sử dụng đất và loại đất do các cơ quan có thẩm quyền quyết định.

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN:

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH ĐỒNG NAI - CHI NHÁNH LONG THÀNH

Ngày tháng năm 2020 Chủ sử dụng đất	Ngày 18 tháng 3 năm 2020 Người thực hiện	Ngày 19 tháng 3 năm 2020 Người kiểm tra	Ngày 19 tháng 3 năm 2020 PHÓ GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC
Trần Minh Châu	Mã Ngọc Tiến	Nguyễn Anh Hòa	Đương Văn Nhất



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc



BIÊN BẢN KIỂM TRA HIỆN TRẠNG NHÀ

Công trình: nhà số....., Khu (ấp).....
Tại xã (Thị trấn)..... huyện Long Thành.

Hôm nay, vào lúc... giờ... ngày... tháng... năm 2019

Tại vị trí nhà số:....., Khu (ấp).....

*** Chúng tôi gồm có:**

I./ Văn Phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Long Thành.

1/ Ông:....., Chức vụ: Nhân viên.

2/ Ông:....., Chức vụ:.....

II./ UBND xã (Thị trấn).....

1/ Ông:....., Chức vụ: Cán bộ địa chính – xây dựng

2/ Ông:....., Chức vụ:.....

III./ Nội dung:

Sau khi kiểm tra thực tế chúng tôi ghi nhận hiện trạng nhà số :..... như sau:

1. Tên chủ sở hữu:

Ông (bà):....., năm sinh:.....

Số CMND:....., ngày cấp:....., nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Cùng vợ (chồng) là:....., năm sinh:.....

Số CMND:....., ngày cấp:....., nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

2. Địa chỉ nhà:

Số nhà (tổ) :.....; khu (ấp):.....; xã (Thị trấn):.....

huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

3. Hiện trạng nhà xây trên thửa đất:..... tờ bản đồ số.....

4. Hình thức sử dụng:.....

5. Kết cấu nhà:

Nền:.....;

Tường:.....; Khung:.....;

Sàn:.....; Mái:.....

6. Cấp hạng nhà:.....

7. Số tầng: 2 tầng (1 trệt, 1 lầu).....

8. Diện tích xây dựng: 130,0.....m²;

9. Diện tích sàn xây dựng: 221,0.....m²;

10. Diện tích sử dụng: 205,5.....m²;

Trên đây là biên bản ghi nhận hiện trạng nhà số:.....; khu (áp): ấp Hòa Hòa.....; xã (Thị trấn): Xã Phú Thái.....; huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Ngoài ra không làm việc gì khác.

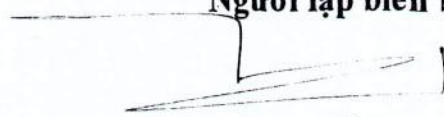
Biên bản kết thúc lúc 10 giờ 30 phút và đọc lại cho các bên cùng nghe và thống nhất ký tên vào biên bản./.

Chủ sở hữu nhà

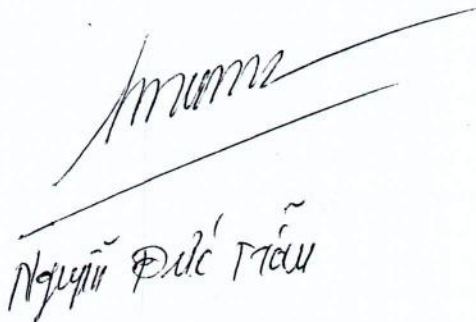


Trần Minh Châu
Cán bộ địa chính - xây dựng xã
(Thị trấn)

Người lập biên bản



Mã Ngọc Tiên
Xác nhận của UBND xã
(Thị trấn)



Nguyễn Đức Triều